

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Công văn số 1316/BVHTTDL-GĐ ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình;

Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công nhiệm vụ Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2016-2021;

Căn cứ Công văn số 3053/UBND-NC ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập, kiện toàn, tổ chức lại các Ban Chỉ đạo và tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 02/TTr-SVHTTDL ngày 06 tháng 01 năm 2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 155/TTr-SNV ngày 15 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau đây:

1. Trưởng ban: Ông Nguyễn Long Biên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Phó Trưởng ban thường trực: Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3. Phó Trưởng ban: Mời đại diện Lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.
4. Các Ủy viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ngành liên quan:
 - Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
 - Lãnh đạo Sở Y tế;
 - Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông;

- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Công an tỉnh.

5. Mời đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tham gia Ủy viên Ban chỉ đạo:

- Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh;
- Lãnh đạo Tỉnh đoàn;
- Lãnh đạo Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Lãnh đạo Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh.

6. Tổ thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo quyết định thành lập Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách về công tác gia đình.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành và địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác gia đình theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế chính sách, các đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về công tác gia đình, cho ý kiến về các chiến lược, chương trình, cơ chế chính sách, đề án, dự án liên quan đến công tác gia đình thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm công tác gia đình trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo điều hành toàn diện hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Phó Trưởng ban thường trực có trách nhiệm giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban Chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

3. Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm quản lý, tham mưu đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo về công tác gia đình thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo:

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, các văn bản do Trưởng ban Ban Chỉ đạo ký được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các văn bản do Phó Trưởng ban thường trực và Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo ký được sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm:

- Tổng hợp, rà soát, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo danh sách cụ thể từng thành viên Ban Chỉ đạo theo phân công của Thủ trưởng cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo; điều chỉnh, thay thế đại diện lãnh đạo cơ quan thành viên về sau (nếu cần thiết) và theo đề nghị của cơ quan thành viên; đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ để theo dõi.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định điều chỉnh tăng hoặc giảm số lượng thành viên Ban Chỉ đạo trong trường hợp cấp thiết do nhu cầu, tính chất công việc và tình hình thực tế tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo (*sau khi lấy ý kiến thành viên Ban Chỉ đạo*).

3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước cấp theo nhiệm vụ được giao và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm thông qua cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Ninh Thuận.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ VHTTDL;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT và PCT.UBND tỉnh NLB;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Nam